

Bản án số: 214/2021/HC-PT

Ngày 22 tháng 4 năm 2021

“V/v Khiếu kiện quyết định cưỡng chế buộc
thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả và
bồi thường thiệt hại do quyết định hành
chính gây ra”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Công

Các thẩm phán: Ông Đỗ Đình Thanh

Ông Võ Văn Khoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Duẩn - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Út - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 22 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 790/2020/TLPT-HC ngày 23 tháng 12 năm 2020 về “*Khiếu kiện quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả và bồi thường thiệt hại do quyết định hành chính gây ra*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 1398/2020/HC-ST ngày 03/9/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 434/2021/QĐPT-HC ngày 31 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Người khởi kiện:* Ông Đào Mạnh T, sinh năm 1977 – Vắng mặt;

Địa chỉ: 118 Cầu Xây, phường Tân Phú, Quận 9 (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện: Ông Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1977 – Có mặt;

Địa chỉ: 518 Nguyễn Thị Minh Khai, Khu phố Đông Chiêu, phường Tân Đông Hiệp, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương (Văn bản ủy quyền ngày 14/12/2019);

2. *Người bị kiện:* Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 9 (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh;

Địa chỉ: 02/304 Xa lộ Hà Nội, phường Hiệp Phú, Quận 9 (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện hợp pháp của người bị kiện: Ông Hoàng T¹ – Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 9 (nay là thành phố Thủ Đức) – Có đề nghị xét xử vắng mặt;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện:

- Ông Trần Văn C – Phó Trưởng Phòng Quản lý Đô thị Quận 9 (nay là thành phố Thủ Đức) – Có mặt;

- Ông Trần Thế K – Phó Trưởng Phòng Tư pháp Quận 9 (nay là thành phố Thủ Đức) – Có mặt;

- Ông Trần Hoàng M – Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Tân Phú, Quận 9 (nay là thành phố Thủ Đức) – Vắng mặt;

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Phạm Thị L, sinh năm 1984 – Vắng mặt;

Địa chỉ: 118 Cầu Xây, phường Tân Phú, Quận 9 (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện hợp pháp của bà Phạm Thị L: Ông Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1977 (Văn bản ủy quyền ngày 17/6/2020) – Có mặt;

4. *Người kháng cáo:* Ông Đào Mạnh T

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 10/3/2020 và lời khai tiếp theo, người khởi kiện ông Đào Mạnh T trình bày:

Ngày 29/5/2010, ông nhận chuyển nhượng của ông Trình Văn T² diện tích 78 m² (5,2 m x 15 m) thuộc một phần thửa đất số 549, tờ bản đồ số 68, phường Tân Phú, Quận 9 do ông Trình Văn T² được Ủy ban nhân dân Quận 9 cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BB 474342 ngày 05/7/2010.

Năm 2016, ông xây dựng trên đất nhận chuyển nhượng nêu trên một căn nhà cấp 4 khép kín, mái lợp tôn để ở. Năm 2018 ông cải tạo nhà. Việc ông xây dựng nhà từ lâu, các hộ khác cũng xây nhà như ông nhưng không có cơ quan chức năng nào có ý kiến. Ông đã có đơn kiến nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết công bằng nhưng chưa được giải quyết thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 9 ra Quyết định số 65/QĐ-CCXP ngày 28/5/2019 cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả và ngày 16/11/2019 đã thực hiện xong việc cưỡng chế, phá bỏ toàn bộ căn nhà của ông.

Ông Đào Mạnh T khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 65/QĐ-CCXP ngày 28/5/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 9, đồng thời bồi thường thiệt hại do đã phá dỡ nhà của ông với số tiền 300.000.000 đồng.

Tại Công văn số 1556/UBND-QLĐT ngày 22/5/2019 và lời khai tiếp theo, người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 9 trình bày:

Công trình không phép của ông Đào Mạnh T nằm trên phần đất chuyển nhượng bằng giấy tay được Ủy ban nhân dân Quận 9 cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BB 474342 ngày 05/7/2010 cho ông Trình Văn T³, diện tích 1.462 m², mục đích sử dụng: Trồng cây lâu năm. Do công trình xây dựng không phép của ông T không đúng mục đích sử dụng đất (đất trồng cây lâu năm), cũng không phù hợp với quy hoạch chi tiết xây dựng đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt (đất cây xanh) nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 9 ban hành Quyết định số 34/QĐ-XPVPHC ngày 31/01/2019 (*tạm viết tắt Quyết định số 34*) xử phạt vi phạm hành chính, buộc ông T tháo dỡ toàn bộ công trình vi phạm.

Do ông T không tự nguyện chấp hành tháo dỡ công trình vi phạm nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 9 ra Quyết định số 65/QĐ-CCXP ngày 28/5/2019 (*tạm viết tắt Quyết định số 65*) cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả là đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại Điều 30, điểm d khoản 2 Điều 38 Luật Xử lý vi phạm hành chính; điểm b khoản 5 và điểm d khoản 11 Điều 15 Nghị định số 139/2017/NĐ-CP ngày 27/11/2017 của Chính phủ. Do đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 9 không đồng ý khởi kiện của ông Đào Mạnh T.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị L trình bày: Nhất trí ý kiến của chồng bà là ông Đào Mạnh T.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 1398/2020/HC-ST ngày 03/9/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ các điều 3, 30, 32, 116, 157, 158, 182, 190, 193, 194, 204 và 206 Luật tổ tụng hành chính; Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 139/2017/NĐ-CP ngày 27/11/2017 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong hoạt động xây dựng; khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản làm vật liệu xây dựng, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; kinh doanh bất động sản, phát triển nhà ở; quản lý sử dụng nhà và công sở; Thông tư số 03/2018/TT-BXD ngày 24/4/2018 của Bộ xây dựng về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 139/2017/NĐ-CP ngày 27/11/2017 của Chính phủ; khoản 2 và khoản 6 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Bác khởi kiện của ông Đào Mạnh T yêu cầu hủy Quyết định số 65/QĐ-CCXP ngày 28/5/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh về việc “*Cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả*”.

Bác khởi kiện của ông Đào Mạnh T yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh bồi thường thiệt hại số tiền 300.000.000 đồng.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí hành chính sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 15/9/2020, ông Đào Mạnh T có đơn kháng cáo;

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Ông Nguyễn Ngọc Đ là người đại diện hợp pháp của ông Đào Mạnh T và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị L giữ nguyên yêu cầu kháng cáo của ông T. Tuy việc xây dựng không phép nhưng pháp luật quy định việc xử lý phải đảm bảo trình tự thủ tục, hình thức. Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận 9 đã vi phạm điểm b khoản 1 Điều 3 Luật Xử lý vi phạm hành chính, Quyết định số 65 không ghi ngày có hiệu lực nên không phát sinh hiệu lực. Các cơ quan chức năng đã căn cứ vào quyết định không có hiệu lực để thực hiện việc cưỡng chế là sai, nên yêu cầu hủy Quyết định số 65 và bồi thường cho ông T do cưỡng chế sai với số tiền 300.000.000 đồng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện đề nghị xem xét việc không ghi ngày tháng chỉ là thiếu sót nhưng vẫn đảm bảo nội dung, không làm thay đổi bản chất vụ việc nên không đồng ý kháng cáo của ông T.

Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến Hội đồng xét xử phúc thẩm và các đương sự đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật tổ tụng hành chính; Về hình thức đơn kháng cáo hợp lệ; Về nội dung đề nghị bác kháng cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của ông Đào Mạnh T đảm bảo hình thức, thời hạn, đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Ông Đào Mạnh T khởi kiện đối với quyết định hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 9 trong lĩnh vực quản lý xây dựng trong thời hạn chưa quá 01 năm kể từ ngày có quyết định bị khởi kiện. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định về thời

hiệu khởi kiện, đối tượng khởi kiện, thẩm quyền giải quyết vụ án đúng quy định tại các điều 30, 32, 116 Luật tố tụng hành chính.

Quyết định số 34 là quyết định hành chính có liên quan nên khi xem xét tính hợp pháp của quyết định hành chính bị khởi kiện, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tính hợp pháp của quyết định hành chính có liên quan là đúng quy định tại khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng hành chính và tại mục 5 phần V Văn bản số 01/2017/GĐ-TANDTC ngày 07/4/2017 của Tòa án nhân dân tối cao.

[3] Tuy Quyết định số 65 không ghi ngày có hiệu lực, nhưng tại Thông báo số 173/TB-UBND ngày 28/10/2019 đã thông báo cho ông T phải tự nguyện tháo dỡ công trình vi phạm trước ngày 15/11/2019. Do đó, sai sót này đã được khắc phục và vẫn đảm bảo thời gian cho ông T tự nguyện thi hành quyết định, không ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của đối tượng vi phạm hành chính.

Quyết định số 65 và Quyết định số 34 đều được ban hành đảm bảo về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, thời hạn theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 139/2017/NĐ-CP ngày 27/11/2017 của Chính phủ.

[4] Về nội dung:

[4.1] Biên bản vi phạm hành chính lập ngày 23/01/2019 (bút lục 42) thể hiện: *“Tháng 01/2019, ông Đào Mạnh T xây dựng công trình (nhà ở) không có giấy phép mà theo quy định phải có giấy phép”*. Do vậy, hành vi của ông T đã vi phạm điểm b khoản 5 Điều 15 Nghị định số 139/2017/NĐ-CP ngày 27/11/2017 của Chính phủ nên Quyết định số 34 có nội dung phạt tiền và biện pháp khắc phục hậu quả buộc ông T phải tháo dỡ công trình vi phạm là đúng quy định tại Điều 30 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

[4.2] Ngày 18/02/2019, ông T đã được tổng đạt Quyết định số 34 nhưng ông vẫn không tự nguyện tháo dỡ công trình vi phạm do đó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 9 ban hành Quyết định số 65 cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả là đúng quy định tại Điều 86 và Điều 87 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

[4.3] Quyết định số 65 được niêm yết tại nơi xảy ra vi phạm vào ngày 21/6/2019 và ngày 19/7/2019 (bút lục 37) ông T đã được giao Quyết định số 65 nhưng vẫn không tự nguyện tháo dỡ công trình vi phạm.

Ủy ban nhân dân phường Tân Phú lập Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 24/10/2019 ấn định thời điểm thực hiện việc cưỡng chế vào lúc 08 giờ ngày 15/11/2019 và Ủy ban nhân dân phường Tân Phú cũng ban hành Thông báo số 173/TB-UBND ngày 28/10/2019 để thông báo cho ông T biết sẽ tiến hành cưỡng chế vào ngày giờ nêu trong Kế hoạch. Từ thời điểm nhận được Thông báo cưỡng chế cho đến ngày 14/11/2019, ông T vẫn có thời gian để tự nguyện thực hiện việc tháo dỡ công trình vi phạm nhưng ông vẫn không tự nguyện tháo dỡ, nên việc cưỡng chế là cần thiết và việc cưỡng chế đã hoàn thành lúc 10 giờ ngày 15/11/2019 là đúng Kế hoạch. Do đó, việc thực hiện quyết định cưỡng chế được tiến hành đúng quy định tại Điều 88 Luật Xử lý vi phạm hành chính nên không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu bồi thường của ông T.

[5] Như vậy, Quyết định số 65/QĐ-CCXP ngày 28/5/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh được ban hành đảm bảo về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, thời hạn và nội dung đúng theo quy định của pháp luật đã viện dẫn trên, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của ông Đào Mạnh T theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp.

[6] Do không được chấp nhận kháng cáo nên ông Đào Mạnh T phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

[7] Quyết định của Bản án sơ thẩm về án phí hành chính sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 241 của Luật Tổ tụng Hành chính; Điều 12, Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

2. Bác kháng cáo của ông Đào Mạnh T; Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 1398/2020/HC-ST ngày 03/9/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Không chấp nhận khởi kiện của ông Đào Mạnh T yêu cầu hủy Quyết định số 65/QĐ-CCXP ngày 28/5/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh về việc “*Cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả*” và không chấp nhận khởi kiện của ông Đào Mạnh T yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh bồi thường thiệt hại số tiền 300.000.000 đồng (*Ba trăm triệu đồng*).

3. Ông Đào Mạnh T phải nộp án phí hành chính phúc thẩm 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) và được khấu trừ tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0092695 ngày 30/9/2020 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Quyết định của Bản án sơ thẩm về án phí hành chính sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Công

